

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/BC-UBND

Quảng Nghiệp, ngày 09 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả Xử lý chất thải rắn trên
địa bàn xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ

Thực hiện Công văn số 496/TNMT ngày 28/4/2023 của phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Tứ Kỳ về Báo cáo “công tác thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn” UBND xã Quảng Nghiệp, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TỚI HẾT NGÀY 31/3/2023

Sau khi UBND xã nhận được Kế hoạch thực hiện Đề án của UBND huyện; UBND xã thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo để thực hiện Đề án, xây dựng Kế hoạch thực hiện giao cho các ngành, đoàn thể của xã và thôn tổ chức tuyên truyền tới người dân, đoàn viên, hội viên thực hiện đề án, quy ước, hương ước làng văn hóa với các nội dung bảo vệ môi trường trong sinh hoạt, sản xuất, trong tổ chức việc cưới, việc tang, cải tang...

Trên địa bàn xã có 03 thôn (thôn Ngái, thôn Mạc, thôn Gồm), trong đó:

Có 03 thôn có tổ thu gom rác thải với số lượng 7 người tham gia (Thôn Ngái: 01 người, Thôn Mạc: 03 người, Thôn Gồm: 03 người) thực hiện thu gom rác vào tất cả các ngày trong tuần, tổ thu gom vận chuyển toàn bộ rác thải sinh hoạt trong thôn về Bãi rác tập kết theo quy định với bình quân lượng rác thải là 1,4 tấn/ngày.

03 thôn có 03 bãi rác thải tập trung tại 03 thôn được rà soát, bổ sung quy hoạch chung xây dựng xã. Trong đó bãi rác thải thôn Ngái, thôn Gồm: đã quy hoạch để mở rộng theo quy hoạch xây dựng chung của xã vì hiện nay tỷ lệ lấp đầy bãi rác của 02 thôn đã từ 60-70% với diện tích quy hoạch mỗi thôn 1000 m². Hàng tháng bãi rác thải được thôn cải tạo, phun thuốc, rắc men vi sinh nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, dùng đất phủ lấp phần bãi chôn lấp đã đầy rác, nâng cấp tuyến đường đi vào bãi rác bằng vật liệu BTXM. Thực hiện việc xử lý chế phẩm sinh học và không đốt rác thải tại bãi chôn lấp.

Việc thực hiện Đề án phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình được Đảng ủy; UBND xã đã triển khai tới các đoàn thể; đặc biệt giao cho Hội liên hiệp phụ nữ xã phối hợp với trưởng, phó thôn lập danh sách các hộ đăng ký tham gia mô hình

điểm. Ngày 13/02/2023, UBND xã đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại rác thải tại hộ gia đình. đến hết tháng 4 triển khai mô hình làm điểm là 867/1111 hộ = 78%, tiếp tục triển khai để đạt 100% trong thời gian sớm nhất. UBND xã đã cấp cho 03 thôn 266 nắp đậy và 1120 gói men vi sinh xử lý phân loại rác thải hữu cơ tại hộ gia đình.

Việc bố trí kinh phí hỗ trợ vật tư, trang thiết bị, chế phẩm sinh học phục vụ công tác thu gom, vận chuyển và chôn lấp, xử lý rác thải sinh hoạt: địa phương xin ý kiến nhân dân và đưa vào Nghị quyết HĐND về mức thu quỹ vệ sinh môi trường là 36.000 đồng/khẩu/năm trong đó trả công cho các thành viên tổ thu gom, một phần để mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, đồ bảo hộ lao động cho các thành viên tổ thu gom, mua chế phẩm sinh học để xử lý rác thải. Quỹ do thôn thu, chi và báo cáo công khai trước nhân dân theo quy chế dân chủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được:

Qua các biện pháp tuyên truyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã ý thức được sự cần thiết bảo vệ môi trường. Rác thải được thu gom đúng nơi quy định, phong trào trồng cây xanh, trồng hoa được nhân dân hưởng ứng, nhân dân xây hệ thống thoát nước đay nắp đậy bảo đảm môi trường.

2. Một số khó khăn, tồn tại:

- Việc triển khai phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn toàn xã gặp nhiều khó khăn.
- Nguồn kinh phí đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, đồ bảo hộ lao động cho các thành viên tổ thu gom, mua chế phẩm sinh học để xử lý còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

- Việc phân loại rác thải tại nguồn, xử lý rác thải theo hướng tiết kiệm tại nguyên cần phải có sự tham gia của cả hệ thống chính trị cũng như toàn thể nhân dân và cần nguồn kinh phí lớn để thực hiện. Trong khi đó nhân dân đã hình thành thói quen tập kết rác thải tại vị trí cố định để tổ thu gom vận chuyển ra bãi rác thải tập trung của 02 thôn mà chưa hình thành thói quen phân loại rác thải ngay tại hộ gia đình.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị...để địa phương thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, hỗ trợ trang thiết bị cho các tổ thu gom rác thải hoạt động.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân láng trạ lề đường giao thông, xây dựng hệ thống thoát nước có nắp đậy, khơi thông dòng chảy bảo đảm tiêu thoát nước trong khu dân cư. Tiếp tục vận động nhân dân trồng cây xanh, trồng hoa nơi công cộng, khu dân cư.

- Vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh, các hộ dân chăn nuôi trong khu dân cư chuyển cơ sở sản xuất kinh doanh, hoạt động chăn nuôi ra khu sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi tập trung nằm ngoài khu dân cư.

- Tiếp tục triển khai phân loại rác thải tại nguồn theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xử lý chất thải rắn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” của UBND xã Quảng Nghiệp;

- Chỉ đạo 03 thôn kiểm tra đôn đốc hoạt động của 03 tổ thu gom rác thải tại 03 thôn, hỗ trợ trang thiết bị vệ sinh môi trường cho các thành viên tổ thu gom rác thải; Vệ sinh, xử lý rác thải tại các bãi rác thải tập trung của 03 thôn

Vậy UBND xã Quảng Nghiệp báo cáo kết quả thực hiện Xử lý chất thải rắn trên địa bàn xã Quảng Nghiệp./.

Nơi nhận:

- Phòng TNMT huyện Tứ Kỳ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Chí Mạnh

PHỤ LỤC 1

Số lượng đơn vị thu gom (gồm cả lao động, mức lương bình quân); lượng chất thải phát sinh; biện pháp xử lý

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tên đơn vị thu gom, HTX, công ty	Địa bàn hoạt động	Tổng số hộ dân	Khối lượng thu gom (tấn/ngày)	Khối lượng xử lý (/ngày)	Hình thức xử lý		Số lượng lao động	Mức lương bình quân
							Chôn lấp	Đốt		
1	Thôn Ngái	Tổ thu gom rác thải thôn Ngái	Thôn, Ngái		0,5	0,5	x		01	3 triệu/1 người. tháng
	Thôn Mạc	Tổ thu gom rác thải thôn Mạc	Thôn Mạc		0,3	0,3	x		03	3 triệu/1 người/tháng
	Thôn Gồm	Tổ thu gom rác thải thôn Gồm	Thôn Gồm		0,6	0,6	x		03	3 triệu/1 người/tháng
Xã Quảng Nghiệp					1,4	1,4			07	

PHỤ LỤC 2

Tình hình thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn *(theo bãi chôn lấp)*

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Bãi chôn lấp rác (theo từng xã)	Số bãi chôn lấp trong quy hoạch	Công suất	Tỷ lệ lấp đầy	Số bãi chôn lấp đã dừng hoạt động	Số bãi chôn lấp đã đầy 100% vẫn đang duy trì hoạt động
1	Thôn Ngái	Cầu và	01		70	0	0
2	Thôn Mạc	Triều tép	01		60	0	0
	Thôn Gồm	Đồng Bía	01		50	0	0
	Quảng Nghiệp		03				

PHỤ LỤC 3

Tình hình quản lý, sử dụng kinh phí thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn

[illegible]